

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số Năm học 2023 - 2024**

Căn cứ hướng dẫn thực hiện Công văn số 253/GD&ĐT ngày 23/10/2023 của Phòng GD&ĐT huyện Gia Lâm về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2023-2024;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường.

Trường Tiểu học Cỏ Bi xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số năm học 2023 – 2024 như sau:

#### **I. NHIỆM VỤ CHUNG**

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá. Xây dựng hoàn thiện các cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, kết nối liên thông dữ liệu trong ngành Giáo dục và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025” theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Khuyến khích phát triển và khai thác dữ liệu lớn, giải pháp trí tuệ nhân tạo phù hợp trong giáo dục.

Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; tiếp tục triển khai hệ thống thư viện số toàn ngành tại <https://thuvien.hanoi.edu.vn>; khai thác hiệu quả kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành và ngân hàng câu hỏi trực tuyến tại <https://study.hanoi.edu.vn>

#### **II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

##### **1. Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra đánh giá**

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, trong đó lưu ý triển khai một số nội dung như sau:

a) Tăng cường áp dụng hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/202/TT-GDDT và phù hợp với điều kiện, nhu cầu của mỗi nhà trường.

2

b) Tăng cường xây dựng học liệu số (bao gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học); đóng góp học liệu và khai thác sử dụng hiệu quả Kho học liệu dùng chung của Ngành trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.

c) Tăng cường các nhà trường thực hiện đánh giá thường xuyên và định kỳ trên hệ thống Hà Nội Study tại <https://study.hanoiedu.vn> và ứng dụng truyền thông của ngành theo Công văn số 4427/SGDDT-VP ngày 16/12/2020 về việc đôn đốc triển khai phần mềm truyền thông giáo dục hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành ngành Giáo dục và Đào tạo nhằm tăng cường sự tương tác giữa gia đình và nhà trường, hỗ trợ giáo viên giao nhiệm vụ về nhà cho học sinh, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình trong triển khai các hoạt động giáo dục.

d) Tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến.

e) Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện số (bao gồm phần mềm quản lý thư viện tích hợp kho học liệu số của đơn vị), chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục.

## **2. Chuyển đổi số trong quản trị các cơ sở giáo dục và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục.**

a) Tiếp tục triển khai nền tảng quản trị tới 100% cơ sở giáo dục đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo đáp ứng các yêu cầu tại Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo, bao gồm: quản lý tuyển sinh trực tuyến, quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập), quản lý đội ngũ cán bộ, quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, quản lý thông tin y tế, sức khỏe học sinh trong các cơ sở giáo dục.

b) Chủ động lựa chọn đơn vị cung cấp chữ ký số cá nhân cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên phục vụ chuyển đổi số trong quản lý hồ sơ, sổ sách chuyên môn tích hợp chữ ký số cá nhân trong các trường học tiến tới mục tiêu quản lý chuyên môn không sử dụng giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý của các đơn vị

c) Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo qua mạng và tổ chức sinh hoạt chuyên môn nói chung và sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nói riêng

d) Tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và công thông tin điện tử tại các cơ sở giáo dục theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

e) Duy trì nền nếp trong việc cập nhật thông tin điều hành của Ngành, phổ biến đến cán bộ, giáo viên, học sinh Cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT tại địa chỉ <https://hanoi.edu.vn>; Cập nhật kịp thời, chính xác thông tin cán bộ quản lý của đơn vị trên danh bạ điện tử của Ngành thông qua chức năng cập nhật danh bạ điện tử tại địa chỉ <http://danhba.hanoiedu.vn>.

### **3. Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục**

a) Dịch vụ đăng ký thi tốt nghiệp trung học phổ thông trực tuyến và Dịch vụ đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào đại học trên Cổng dịch vụ công Quốc gia mức độ toàn trình.

b) Dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển học sinh đầu cấp và Dịch vụ công nhận văn bằng, chứng chỉ, hướng tới triển khai ở mức độ toàn trình.

c) 100% các đơn vị thực hiện thanh toán học phí, các khoản thu không dùng tiền mặt kết nối dữ liệu với cơ sở dữ liệu Giáo dục và Đào tạo và các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

### **4. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo**

Tăng cường đầu tư hạ tầng thiết bị CNTT phục vụ ứng dụng CNTT và dạy môn tin học một cách hiệu quả và thiết thực, cụ thể:

a) Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (mức độ 2 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022) phục vụ dạy môn Tin học: Tối đa 2 học sinh học chung 1 máy tính ở cấp Tiểu học, THCS. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học.

b) Tùy theo điều kiện của mỗi đơn vị, xây dựng phòng sản xuất nội dung số phục vụ xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến (gồm máy tính, thiết bị phụ trợ và các phần mềm cần thiết).

c) Khuyến khích các đơn vị sử dụng đồng thời nhiều đường truyền Internet của các nhà cung cấp khác nhau, kết hợp các phần mềm dạy học trực tuyến phổ biến, ưu tiên lựa chọn những phần mềm có nền tảng công nghệ trong nước để đảm bảo chất lượng và ổn định việc dạy, học trực tuyến. Đầu tư thiết bị bảo mật (tường lửa, kiểm soát truy cập - IPS,...) cho hệ thống mạng và phần mềm bản quyền cho

máy tính của các đơn vị.

d) Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

## **5. Tích cực tham gia ngày hội CNTT và STEM cấp huyện và thành phố**

### **III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN**

1. Tiếp tục kiện toàn đội ngũ phụ trách CNTT trong các đơn vị, trường học

a) Đối với phòng Giáo dục và Đào tạo huyện: Chủ động tham mưu với UBND huyện và các cơ quan có liên quan bổ sung vị trí việc làm CNTT, thực hiện

chế độ phụ cấp CNTT cho cán bộ chuyên trách CNTT, phân công lãnh đạo phòng phụ trách và chuyên viên làm đầu mối theo dõi, triển khai nhiệm vụ CNTT.

b) Đối với các cơ sở giáo dục: phân công một đồng chí trong Ban Giám hiệu và một cán bộ của trường đảm nhận vị trí việc làm CNTT (vị trí việc làm theo Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT) làm đầu mối theo dõi, phụ trách.

2. Triển khai hiệu quả việc đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

3. Tăng cường công tác thể chế: Các đơn vị cần xây dựng, cập nhật quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; có các hình thức khen thưởng tập thể, cá nhân làm tốt; có nhắc nhở, phê bình cá nhân chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

4. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số giáo dục.

a) Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy, học, kiểm tra đánh giá và quản lý giáo dục; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây trong các cơ sở giáo dục.

b) Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông

tin; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

5. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò và kết quả của ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên và học sinh về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục.

7. Các đơn vị cân đối nguồn ngân sách được cấp để tiếp tục đầu tư bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị CNTT, phần mềm dạy học, phần mềm quản lý, phần mềm truyền thông giáo dục...

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Đối với Ban giám hiệu**

- Hiệu trưởng xây dựng các quy trình, quy định thực hiện chuyển đổi số, triển khai các hệ thống CNTT phải chú ý các tiêu chí đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

- Phó Hiệu trưởng báo cáo cuối học kỳ, cuối năm học, tổ chức đánh giá, sơ kết, tổng kết triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT thực hiện chuyển đổi số năm học 2022 - 2023 về Phòng Giáo dục; báo cáo mức độ hoàn thành các tiêu chí đánh giá chuyển đổi số và ứng dụng CNTT năm học để làm căn cứ chấm điểm thi đua.

- Xây dựng, cập nhật quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo; có các hình thức khen thưởng cá nhân làm tốt; có nhắc nhở, phê bình cá nhân chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn triển khai phần mềm quản lý các khoản không sử dụng tiền mặt và phần mềm quản lý hồ sơ chuyên môn tích hợp chữ ký số cá nhân trong trường học Ngành Giáo dục và Đào tạo.

thu

- Tăng cường công tác tự thanh tra, kiểm tra, giám sát đánh giá việc ứng dụng CNTT và chuyển đổi số tại các nhà trường.

- Tăng cường đầu tư cho hạ tầng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của đơn vị; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây trong các đơn vị.

## **2. Đối với tổ chuyên môn**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung chương trình đưa ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, sinh hoạt chuyên môn.

- Tổ chức các tiết thao giảng, các chuyên đề có ứng dụng CNTT, hợp rút kinh nghiệm cho tiết dạy trong các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn để các tiết sau được tốt hơn.

- Động viên GV có kiến thức Tin học hướng dẫn cho các GV còn hạn chế về Tin học trong tổ mình.

## **3. Đối với giáo viên phụ trách CNTT**

- Theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực được giao, triển khai, bám sát, hỗ trợ, hướng dẫn các tổ chuyên môn, văn phòng thực hiện tốt các nội dung thực hiện nhiệm vụ CNTT trong năm học.

- Triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT hướng dẫn đến các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng và cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Có trách nhiệm bảo vệ, đảm bảo vệ sinh, tham mưu trong việc quản lý, bảo trì, sửa chữa máy tính trong phòng tin học và các phòng làm việc.

## **4. Đối với giáo viên**

- Giáo viên tham gia tập huấn CNTT do Phòng GD&ĐT Gia Lâm tổ chức (nếu có).

- Tích hợp ứng dụng công nghệ thông tin vào toàn bộ quá trình dạy học, khai thác và sử dụng có hiệu quả các ứng dụng trên Internet.

- Thực hiện học bạ điện tử, sổ đăng bộ điện tử, quản lý học sinh, có kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-learning, soạn câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến...

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2023 - 2024 của trường Tiểu học Cổ Bi.

### **Nơi nhận:**

- BGH/để chỉ đạo;
- TTCM, GV/để thực hiện;
- Lưu VT.

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Hoa**

